

Ôn tập cuối học kì II

Tiết 1

Em hãy lập bảng thống kê các bài tập đọc trong chủ điểm **Khám phá thế giới** (hoặc **Tình yêu cuộc sống**) :

Khám phá thế giới

TT	Tên bài	Tác giả	Thể loại (văn xuôi, thơ, kịch)	Nội dung chính

Tình yêu cuộc sống

TT	Tên bài	Tác giả	Thể loại (văn xuôi, thơ, kịch)	Nội dung chính

Tiết 2

1. Lập bảng thống kê các từ đã học ở những tiết *Mở rộng vốn từ* trong chủ điểm ***Khám phá thế giới*** hoặc ***Tình yêu cuộc sống***.

Khám phá thế giới

Hoạt động du lịch :

- Đồ dùng cần cho chuyến du lịch.

.....

- Phương tiện giao thông.

.....

- Tổ chức, nhân viên phục vụ du lịch.

.....

- Địa điểm tham quan, du lịch.

.....

Tục ngữ :

.....
.....
.....

Hoạt động thám hiểm :

- Đồ dùng cần cho cuộc thám hiểm.
- Khó khăn, nguy hiểm cần vượt qua.
- Những đức tính cần thiết của người tham gia đoàn thám hiểm.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tình yêu cuộc sống

- Những từ có tiếng **lạc** (**lạc** nghĩa là *vui, mừng*) :
- Những từ phức chứa tiếng **vui** :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Từ miêu tả tiếng cười :

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Tục ngữ :

.....
.....

2. Giải nghĩa một trong số các từ ngữ em vừa thống kê ở bài tập trên. Đặt câu với từ ngữ ấy.

- Giải nghĩa từ :

.....

- Đặt câu :

.....

Tiết 3

Đọc Trích đoạn về cây xương rồng (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 163). Dựa vào những chi tiết mà tác giả cung cấp và dựa vào quan sát riêng của mình, em hãy viết đoạn văn miêu tả một cây xương rồng mà em thấy.

(Gợi ý : Cần chú ý miêu tả những đặc điểm nổi bật của cây, đưa thêm ý nghĩ, cảm xúc của mình vào đoạn tả)



Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiết 4

1. Đọc truyện *Có một lần* (sách *Tiếng Việt 4, tập hai, trang 165*). Tìm trong bài đọc và viết lại :

- Một câu hỏi :
- Một câu kể :
- Một câu cảm :
- Một câu khiến :

2. Ghi lại những trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nơi chốn có trong bài.

- Trạng ngữ chỉ thời gian :
- Trạng ngữ chỉ nơi chốn :

Tiết 5

1. Viết tiếp để hoàn chỉnh 2 khổ thơ sau của bài *Nói với em* :

Nếu nhắm mắt
..... các bà tiên
..... đi hái bầy dậm
....., cô Tấm rất hiền.

Nếu nhắm mắt
Đã nuôi em
....., sớm khuya vất vả
....., lại mở ra ngay.

2. Nội dung bài thơ *Nói với em* cho em biết điều gì ?

.....
.....
.....

Tiết 6

Trích đoạn viết về chim bồ câu (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 165). Dựa vào những chi tiết mà tác giả cung cấp và dựa vào quan sát riêng của mình, em hãy viết một đoạn văn miêu tả hoạt động của chim bồ câu.

(Gợi ý : Cần chú ý miêu tả những đặc điểm nổi bật của chim bồ câu, đưa thêm ý nghĩ, cảm xúc của mình vào đoạn tả).

Bài làm

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiết 7

Dựa vào nội dung bài đọc, ghi dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng :

1. Nhân vật chính trong đoạn trích tên là gì ?
 - Li-li-pút
 - Gu-li-vơ
 - Không có tên
2. Có những nước tí hon nào trong đoạn trích này ?
 - Li-li-pút
 - Bli-phút
 - Li-li-pút, Bli-phút
3. Nước nào định đem quân xâm lược nước láng giềng ?
 - Li-li-pút
 - Bli-phút
 - Cả hai nước
4. Vì sao khi trông thấy Gu-li-vơ, quân địch "phát khiếp" ?
 - Vì thấy người lạ.
 - Vì trông thấy Gu-li-vơ quá to lớn.
 - Vì Gu-li-vơ mang theo nhiều móc sắt.

5. Vì sao Gu-li-vơ khuyên nhà vua nước Li-li-pút từ bỏ ý định biến nước Bli-phút thành một tỉnh của Li-li-pút ?

- Vì Gu-li-vơ ghét chiến tranh xâm lược, yêu hoà bình.
- Vì Gu-li-vơ ngại đánh nhau với quân địch.
- Vì Gu-li-vơ đang sống ở nước Bli-phút.

6. Nghĩa của chữ **hoà** trong **hoà ước** giống nghĩa của chữ **hoà** nào dưới đây ?

- Hoà nhau
- Hoà tan
- Hoà bình

7. Câu **Nhà vua lệnh cho tôi đánh tan hạm đội địch** là loại câu gì ?

- Câu kể
- Câu hỏi
- Câu khiến

8. Trong câu **Quân trên tàu trông thấy tôi, phát khiếp**, bộ phận nào là chủ ngữ ?

- Tôi
- Quân trên tàu
- Trông thấy

Tiết 8

Viết một đoạn văn miêu tả ngoại hình của một con vật mà em yêu thích.

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....